

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 theo hướng dẫn tại Công văn số 2635/BTC-QLCS ngày 29 tháng 3 năm 2023

của Bộ Tài chính
(Quy 1 Năm 2025¹)

A. THÔNG TIN CÁN BỘ THỰC HIỆN BÁO CÁO:

- Họ và tên: Nguyễn Thành Cường
- Chức vụ: Nhân viên
- Đơn vị công tác: Bệnh viện Tâm thần tỉnh Kon Tum
- Số điện thoại liên hệ: 0935352627
- Địa chỉ email: nguyencuong2012i@gmail.com

B. NỘI DUNG BÁO CÁO:

I. Về việc rà soát ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng (áp dụng đối với các Bộ chuyên ngành²):

- Kết quả rà soát:
- Kết quả sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng:

- Tên văn bản:
- Tiến độ thực hiện:

Nêu rõ các công việc thực hiện trong Quy báo cáo và lũy kế đến hết Quy báo cáo (xây dựng dự thảo, lấy ý kiến Bộ, ngành, địa phương, lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, trình cấp có thẩm quyền ban hành,...).

II. Kết quả thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất

- Về việc ban hành Kế hoạch sắp xếp lại, xử lý nhà, đất:

Đã ban hành: Văn bản số ... ngày.... của....

¹ Việc báo cáo được thực hiện từ Quy II năm 2023. Số liệu báo cáo được lấy từ ngày tháng 01 của tháng đầu Quy đến ngày cuối cùng của Quy báo cáo. Riêng số liệu báo cáo Quy II/2023 được tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/6/2023.

² Gồm các Bộ: Công Thương, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài nguyên và Môi trường.

Chưa ban hành:

Lý do:

2. Về việc đôn đốc, hướng dẫn chi đạo thực hiện: Nêu rõ các hình thức đôn đốc, hướng dẫn, chi đạo (Ban hành văn bản; tổ chức các đoàn công tác,...)

3. Kết quả lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trong Quý báo cáo:

a) Số cơ sở nhà, đất kê khai, báo cáo: 01

b) Số cơ sở nhà đất được kiểm tra hiện trạng: 01

c) Số cơ sở nhà, đất được cơ quan có thẩm quyền lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất³: 01

d) Số cơ sở nhà, đất đã gửi lấy ý kiến UBND cấp tỉnh (áp dụng đối với nhà, đất thuộc trung ương quản lý): 0

e) Số cơ sở nhà, đất được phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý: 01

4. Kết quả thực hiện phương án xử lý và kiểm tra việc thực hiện phương án xử lý đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 01

a) Kết quả thực hiện phương án xử lý:

- Tổng số cơ sở nhà, đất đã được phê duyệt lũy kế đến kỳ báo cáo: 1

- Số cơ sở nhà, đất đã hoàn thành việc thực hiện phương án xử lý trong Quý báo cáo: 0

- Số cơ sở nhà, đất đã hoàn thành việc thực hiện phương án xử lý lũy kế đến hết Quý báo cáo: 01

b) Tình hình kiểm tra việc thực hiện phương án xử lý đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 01

- Số cơ sở nhà, đất được kiểm tra việc thực hiện phương án xử lý trong Quý báo cáo: 0

- Số cơ sở nhà, đất được kiểm tra việc thực hiện phương án xử lý lũy kế đến hết Quý báo cáo: 01

5. Kết quả xử lý các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục đích, thiếu hồ sơ pháp lý: 0

³ Cơ quan có thẩm quyền lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP gồm: Bộ, cơ quan trung ương (đối với nhà, đất thuộc trung ương quản lý); Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với nhà, đất thuộc địa phương quản lý); Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với nhà, đất trên địa bàn địa phương khác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý).

a) Đòi với trường hợp bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục đích:

- Tổng số cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục đích lũy kế đến kỳ báo cáo: 0

- Số cơ sở nhà, đất đã được giải quyết việc lấn chiếm, tranh chấp, sử dụng sai mục đích trong Quý báo cáo: 0

- Số cơ sở nhà, đất đã được giải quyết việc lấn chiếm, tranh chấp, sử dụng sai mục đích lũy kế đến hết Quý báo cáo: 0

a) Đòi với trường hợp thiếu hồ sơ pháp lý:

- Tổng số cơ sở nhà, đất thiếu hồ sơ pháp lý lũy kế đến kỳ báo cáo: 0

- Số cơ sở nhà, đất đã hoàn thiện hồ sơ pháp lý trong Quý báo cáo: 0

- Số cơ sở nhà, đất đã hoàn thiện hồ sơ pháp lý lũy kế đến hết Quý báo cáo: 0

6. Kết quả sắp xếp các cơ sở nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc đối tượng sắp xếp lại theo Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15 của Quốc hội:

- Số cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi, đối tượng sắp xếp lại lũy kế đến Quý báo cáo:

- Số cơ sở nhà, đất đã được phê duyệt phương án xử lý trong Quý báo cáo:

- Số cơ sở nhà, đất đã được phê duyệt phương án xử lý lũy kế đến hết Quý báo cáo:

- Số cơ sở nhà, đất hoàn thành việc thực hiện phương án xử lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong Quý báo cáo:

- Số cơ sở nhà, đất hoàn thành việc thực hiện phương án xử lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt lũy kế đến hết Quý báo cáo:

7. Các nội dung đề xuất, kiến nghị (nếu có):

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

(Ký, ghi rõ họ và tên)



Nguyễn Thị Hải Cường

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)



Đinh Văn Minh